

UBND HUYỆN MỸ XUYÊN
TRƯỜNG THCS MỸ XUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-THCSMX

Mỹ Xuyên, ngày tháng năm 2022

(Dự thảo)

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM HỌC: 2022-2023

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 2083/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng, về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Công văn số 615/UBND-VP ngày 31/8/2022 của UBND huyện Mỹ Xuyên, về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên;

Thực hiện Công văn số 04/HD-PGDĐT, ngày 15/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học cơ sở năm học 2022-2023;

Năm học 2022-2023 được xác định với chủ đề: “Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường năm học 2022-2023. Trường THCS Mỹ Xuyên xây dựng Kế hoạch hoạt động năm học 2022-2023 như sau:

I. BỐI CẢNH KHI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo;

- Toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như: Xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học, chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh vùng khó khăn, người dân tộc;

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường;

- Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và CMHS đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới chương trình GDPT;

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương;

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường (đảm bảo ANTT, ATTH, ATGT, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm).

1.2. Nguy cơ

- Điều kiện kinh tế của các hộ gia đình còn khó khăn, điều đó đã làm ảnh hưởng đến chất lượng học tập của các em học sinh, đặc biệt là việc tự học, tự rèn luyện, tự nghiên cứu bài của các em bị ảnh hưởng;

- Còn một bộ phận CMHS chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng việc học tập của con em mình, còn khoáng trống cho nhà trường;

- Các trò chơi trên không gian mạng không lành mạnh tác động không nhỏ đến tư tưởng nhận thức của học sinh;

- Thiết bị dạy học nhà trường chưa đảm bảo (hư hỏng, còn thiếu); Thiếu hóa chất để dạy thí nghiệm, bộ môn vật lý, sinh học thiếu dụng cụ thực hành.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Đội ngũ CBQL, GV, NV và HS là nguồn lực chủ yếu quyết định chất lượng các hoạt động giáo dục. Do vậy, Trường THCS Mỹ Xuyên luôn xác định công tác xây dựng đội ngũ GV và CBQL là giải pháp đột phá tạo tiền đề cho sự phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, việc xây dựng đội ngũ GV và CBQL luôn được quan tâm theo hướng chuẩn hóa, đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lương tâm nghề nghiệp nhằm góp phần đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước;

- Đội ngũ CBQL, GV, NV của trường đảm bảo về số lượng, cơ cấu hợp lý và chất lượng không ngừng được nâng cao; có phẩm chất đạo đức tốt, đạt chuẩn và vượt chuẩn về trình độ chuyên môn đào tạo. Đội ngũ được bố trí công việc phù hợp giúp phát huy khả năng của từng cá nhân;

- Hiệu trưởng, PHT của trường đạt tiêu chuẩn theo quy định; Hiệu trưởng, PHT được bồi dưỡng tập huấn về chính trị và QLGD; Trường có đủ giáo viên, đạt trình độ chuyên môn theo quy định. Hiệu trưởng, PHT có năng lực quản lý, có tinh thần trách nhiệm cao, biết tận dụng trí tuệ tập thể xây dựng tốt phong trào thi đua trong nhà trường. Số lượng HS của trường tương đối ổn định, số lượng GV ít biến động, đảm bảo đủ để giảng dạy các môn bắt buộc, làm công tác chủ nhiệm, hoạt động NGLL ...; Tập thể GV đạt chuẩn và trên chuẩn về chuyên môn đào tạo; biên chế GV của trường phù hợp với quy mô HS, lớp và đặc điểm tình hình giáo dục

của địa phương. Trong những năm học qua, tập thể CBQL, GV, NV trường luôn cố gắng nỗ lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ; đội ngũ GV luôn đoàn kết, thẳng thắn trong đấu tranh xây dựng để trường ngày càng vững chắc đi lên;

- Nhà trường có đủ thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ cho giảng dạy và học tập, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giảng dạy;

- Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo theo quy định; 95,3% giáo viên đạt chuẩn theo Luật giáo dục 2019; Hàng năm nhà trường đều có giáo viên đạt sáng kiến cấp huyện và tỉnh;

- Nhà trường có sân chơi, bãi tập rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo cho học sinh học tập và vui chơi; Thư viện nhà trường hoạt động liên tục nên thuận tiện cho việc phục vụ giáo viên và học sinh đọc sách;

- Học sinh lễ phép, ngoan hiền. Khoảng 80% học sinh có ý thức tốt về tầm quan trọng của việc học tập cho tương lai sau này.

2.2. Điểm yếu

- Tay nghề của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, một số đồng chí chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới. Số giáo viên chuyên sâu về bộ môn và kinh nghiệm trong việc giảng dạy chưa nhiều. Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự chuyên tâm trong việc dạy học và giáo dục học sinh;

- Chất lượng học sinh chưa đồng đều, một số môn thi còn thấp hơn so với mặt bằng chung của huyện;

- Kết quả tham gia các hoạt động hội thi do ngành phát động đạt kết quả chưa cao;

- Hiện tại giáo viên của nhà trường chưa nắm vững lý luận dạy học đáp ứng phẩm chất và năng lực của người học.

II. TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ, QUI MÔ LỚP VÀ HỌC SINH

1. Đội ngũ CB, GV, NV

- Tổng số CB, GV, NV: 72 người, trong đó: CBQL: 03 người; GV: 64 người; NV: 5 người; có 02 HĐ 68. Nữ: 48; Dân tộc: 20 người (DT Hoa: 08 người; Khmer: 12 người)); Nữ DT: 14 người (Nữ DT Hoa: 5 người; Khmer: 9 người);

- Trình độ chuyên môn: ĐHSP: 67 người; CĐSP: 03 người; TNC3: 02 người. Trình độ chuyên môn về QLNN: 01 người (chuyên viên);

- Trình độ chính trị: 03 người (trung cấp); 06 người (sơ cấp).

2. Số lớp và số học sinh

Tổng số lớp: 34 lớp với tổng số học sinh 1269 học sinh; Nữ 631 học sinh; Dân tộc: 272 học sinh (DT Hoa: 93); Nữ dân tộc: 144 học sinh (Nữ Hoa: 55).

Trong đó chia ra:

STT	Lớp	Cộng	Nữ	Hoa		Khmer		Kinh	
				SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ

Tổng cộng	1269	631	93	55	179	89	997	487
Khối 6	333	151	21	11	50	22	262	118
Khối 7	275	139	20	13	41	21	214	105
Khối 8	378	199	22	14	54	32	302	153
Khối 9	283	142	30	17	34	14	219	111

3. Tình hình cơ sở vật chất:

- Phòng học: Gồm 18 phòng học: Phòng số 1 gồm 2 lớp sáng chiều 6A1 và 7A1; Phòng số 2 gồm 2 lớp sáng chiều 6A2 và 7A2; phòng số 3 gồm 2 lớp 6A3 và 7A3; phòng số 4 là 6A4 và 7A4; phòng số 5 là 6A5 và 7A5; phòng số 6 là 6A6 và 7A6; phòng số 7 gồm 2 6A7 và 7A7; phòng số 8 là 6A8 và 7A8; phòng số 9 là 8A9; phòng số 10 là 8A10; phòng 11 là 8A1 và 9A1; phòng số 12 là 8A2 và 9A2; phòng số 13 là 8A3 và 9A3; phòng số 14 là 8A4 và 9A4; phòng số 15 là 8A5 và 9A5; phòng số 16 là 8A6 và 9A6; phòng số 17 là 8A7 và 9A7; phòng số 18 là 8A8 và 9A8;

- Phòng bộ môn: 2 phòng tin học (chung với dãy phòng học);

- Phòng chức năng: 1 phòng thực hành Hóa - Sinh và 1 phòng thực hành Lý - Công nghệ; 1 phòng nghe nhìn; 1 phòng Âm nhạc;

- Khu hành chính: 1 phòng hiệu trưởng, 2 phòng phó hiệu trưởng, 1 phòng Công đoàn, 01 phòng Y tế, 1 phòng Đoàn - Đội, 1 phòng Hội đồng, 1 phòng văn phòng, 1 phòng giáo viên;

- Nhà trường có hệ thống hàng rào bao quanh khép kín, có sân chơi bãi tập khá rộng, có hệ thống cây xanh, hoa kiểng, trường lớp khang trang, sạch đẹp.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM HỌC

1. Về số lượng

1.1. Huy động học sinh: Phân đầu vận động học sinh trong độ tuổi ra lớp đạt từ 98% trở lên chỉ tiêu kế hoạch của Phòng GD&ĐT Mỹ Xuyên (chỉ tiêu giao 1360 học sinh).

* Các giải pháp

- Thông báo thời gian tuyển sinh lớp 6, ngày tựu trường, khai giảng năm học mới ngay sau khi kết thúc năm học cũ, để phụ huynh và học sinh biết;

- Phối hợp các trường tiểu học trên địa bàn thị trấn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, thông báo thời gian tuyển sinh vào lớp 6 đúng thời gian qui định;

- Phối hợp chính quyền, địa phương tổ chức vận động học sinh ra lớp đầu năm học. Có giải pháp giúp đỡ học sinh nghèo chưa ra lớp, an tâm đến trường.

1.2. Duy trì sĩ số: Tỷ lệ học sinh bỏ học: Không quá 1%;

* Các giải pháp

- Làm tốt công tác chủ nhiệm lớp: Phân loại đối tượng, nắm rõ từng hoàn cảnh gia đình học sinh, kịp thời giúp đỡ học sinh nghèo có nguy cơ bỏ học bằng

nhiều hình thức. Quan tâm khích lệ, động viên các em vươn lên trong học tập và trong cuộc sống;

- Đội TNTPHCM tổ chức nhiều hoạt động phong trào văn nghệ, TDTT... tạo nhiều sân chơi lành mạnh, bổ ích, giúp các em yêu trường mến lớp, thật sự mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đồng thời phối hợp với GVCN tổ chức hiệu mô hình gây quỹ để giúp đỡ học sinh nghèo hiếu học;

- Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, thông báo kịp thời về gia đình tình hình học tập và việc thực hiện nội quy của học sinh. Quan tâm giáo dục đạo đức, tác phong học sinh, nhất là ý thức chuyên cần trong học tập;

- Thành lập Ban vận động học sinh gồm BGH, Tổng phụ trách, giáo viên phổ cập và giáo viên chủ nhiệm lớp, để vận động học sinh bỏ học ra lớp;

- Huy động mọi nguồn lực từ xã hội, nhằm giúp đỡ cho học sinh nghèo vượt qua khó khăn, an tâm đến trường, hạn chế thấp nhất học sinh bỏ học.

2. Về chất lượng

2.1. Đối với học sinh lớp 6,7 thực hiện theo CTGDPT 2018

- Về năng lực

TS HS	Tự chủ và tự học		Giao tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo		Năng lực đặc thù													
							Ngôn ngữ		Toán học		Khoa học		Công nghệ		Tin học		Thẩm mỹ		Thể chất	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
608	508	100	590	18	450	158	608	00	300	308	450	158	550	58	450	158	550	58	590	18
Tỉ lệ	83,55	5,71	97,03	2,97	74,01	25,99	100	00	49,34	50,66	74,01	25,99	90,46	9,54	74,01	25,99	90,46	9,54	97,03	2,97

- Về phẩm chất

Tổng số học sinh	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
608	608	00	608	00	550	58	608	00	550	58
Tỉ lệ	100	00	100	00	90,46	9,54	100	00	90,46	9,54

2.2. Đối với học sinh lớp 8,9 thực hiện theo CTGDPT năm 2006

a) Hạnh kiểm

- Tốt: 90%; khá: 10%; TB: 0%; yếu: 0%.

* Các giải pháp

- Tuyên truyền giáo dục đạo đức, tác phong học sinh thông qua tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, chương trình rèn luyện đội viên, các hội thi và các phong trào khác trong nhà trường;

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng, giáo dục nhân cách sống cho học sinh, thông qua tiết dạy của các môn học, các cuộc thi,...;
- Theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở và xử lý nghiêm việc học sinh vi phạm nội qui nhà trường. Tổ chức phổ biến cho giáo viên và học sinh nắm rõ Thông tư 58 của Bộ GD&ĐT qui định về hình thức xử lý học sinh vi phạm;
- Tổ chức tuyên truyền giáo dục đội ngũ giáo viên luôn biết thương yêu tôn trọng, giúp đỡ học sinh, tạo môi trường thân thiện giữa thầy và trò, tuyệt đối không xúc phạm danh dự, thân thể học sinh.

b) Học lực

- Giỏi 20%; Khá 30%; TB 48%; Yếu 2%;
- HS tốt nghiệp THCS: 100%;
- HS lên lớp thẳng: 98%;
- HS yếu 2% được rèn luyện trong hè, thi lại được lên lớp 100%.

*** Các giải pháp**

- Giáo viên dạy học bám sát theo chuẩn kiến thức kỹ năng; Thực hiện PPCT theo hướng tự chủ; Sử dụng phương dạy học tích cực; Sử dụng triệt để các thiết bị dạy học và tự làm thêm đồ dùng dạy học; Ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong việc soạn giảng. Thực hiện đầy đủ các tiết thực hành và đảm bảo đủ số lần kiểm tra theo quy định. Soạn giáo án có chất lượng, tiến trình phù hợp đối tượng học sinh;
- Tổ chức hiệu quả công tác phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi; thường xuyên kèm cặp học sinh yếu trong tiết dạy đối với các môn học;
- **Tổ chức Hội giảng mỗi giáo viên ít nhất 1 tiết/năm, dự giờ 2 tiết/tháng**, nhằm học tập lẫn nhau để nâng cao trình độ chuyên môn, kinh nghiệm giảng dạy. Phấn đấu trong năm tổ chức nhiều chuyên đề, hội giảng về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Tổ chức giao lưu học hỏi giữa các trường trong huyện ở các bộ môn để đúc kết thêm kinh nghiệm, nâng cao chất lượng trong giảng dạy;
- Thực hiện tốt mối quan hệ giữa ba môi trường: Nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh phát triển một cách toàn diện.

3. Công tác kiểm tra nội bộ:

- BGH kiểm tra toàn diện giáo viên: **đạt tỷ lệ từ 10% trở lên/ tổng số giáo viên**. Trong đó tăng cường kiểm tra toàn diện 1 giáo viên nhiều lần trong năm, đối với những giáo viên còn hạn chế về năng lực công tác và năng lực chuyên môn;
- Kiểm tra ít nhất 8 chuyên đề về: Sinh hoạt tổ chuyên môn; Công tác bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu; Công tác bảo quản CSVC; Công tác thư viện; Thiết bị & thực hành; Công tác Đoàn - Đội; Công tác Y tế - Chữ thập đỏ; Công tác chủ nhiệm lớp; Công tác hành chính, tài chính tài sản,...v.v.

*** Các giải pháp**

- Ra quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học; Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ. Tổ chức phân công cụ thể từng thành viên trong ban. Lập kế hoạch kiểm tra hàng tháng, kiểm tra đột xuất khi cần thiết;

- Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời những hạn chế của giáo viên cũng như những hạn chế trong các mặt công tác khác. Có giải pháp chỉ đạo kịp thời, phù hợp hiệu quả hơn trong công tác quản lý.

4. Công tác chỉ đạo thi đua “Hai tốt”

4.1. Tập thể nhà trường:

- Phấn đấu đạt danh hiệu: “Tập thể lao động xuất sắc”;
- Đạt cờ thi đua khối hoặc bằng khen 2 khối thi đua THCS.

4.2. Cá nhân:

- Giáo viên đăng ký SKKN cấp trường: từ 35% trở lên/tổng số giáo viên đạt LDTT năm học trước liền kề;
- Giáo viên đạt SKKN cấp trường: 90% trở lên/tổng số dự thi (nếu có);
- Giáo viên đạt SKKN cấp huyện: 80% trở lên/tổng số dự thi (nếu có);
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 55% trở lên/tổng số dự thi;
- Bằng khen và Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: số lượng người, tùy thuộc vào kết quả dự thi CSTĐCS và thành tích của cá nhân trong năm học.

4.3. CB,GV,NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến: 98% trở lên.

*** Các giải pháp**

- Phối hợp với công đoàn cơ sở tổ chức tuyên truyền, vận động toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên đăng ký thi đua 2 tốt 100%. Tích cực thực hiện hiệu quả, chất lượng phong trào thi đua “Hai tốt” đạt và vượt chỉ tiêu; Chú trọng tham gia có chất lượng lẫn số lượng hội thi GVDG cấp trường và sáng kiến kinh nghiệm dự thi CSTĐ cấp huyện;

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hội thi: Ban hành quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, tổ chức phân công bộ phận theo dõi, kiểm tra ghi nhận, đánh giá một cách nghiêm túc, công bằng dân chủ và công khai. Cuối năm xếp loại CB,CC,VC phù hợp với kết quả công tác được giao;

- Tuyên dương, khen thưởng kịp thời những CB,GV,NV thực hiện tốt phong trào thi đua hai tốt và đạt được nhiều thành tích trong thi đua.

5. Phong trào học sinh giỏi, văn hay chữ tốt, máy tính cầm tay và các phong trào khác

5.1. Phong trào học sinh giỏi

Học sinh giỏi: Đạt cấp huyện: 15 em trở lên; Cấp tỉnh: 05 em.

5.2. Phong trào khác

- Hội thi Văn hay chữ tốt đạt cấp huyện: đạt 2 giải trở lên;

- Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng đạt từ 3 giải trở lên; cuộc thi vẽ tranh và các phong trào khác do Phòng GD&ĐT huyện tổ chức đều đạt giải.

5.3. Tổ chức Hội Khỏe Phù Đổng học sinh cấp trường, tham gia dự thi Hội Khỏe Phù Đổng cấp huyện, tỉnh

- Số môn thi đấu và số lượng học sinh tham gia, căn cứ vào kế hoạch tổ chức của Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên;

- Phân đấu đạt giải cấp huyện: 5 giải trở lên; Cấp tỉnh đạt 2 giải trở lên.

*** Các giải pháp**

- Tổ chức Hội khỏe phù đổng cấp trường vào cuối tháng 9 đầu tháng 10. Qua đó tuyển chọn những học sinh có năng khiếu, thành lập đội tuyển cấp trường, lập kế hoạch phân công tập luyện chuẩn bị dự thi cấp huyện. Đồng thời song song đó cũng phải lựa chọn học sinh có năng khiếu tạo nguồn cho những năm tiếp theo.

- Tổ chức tuyên dương, khen thưởng những học sinh đạt thành tích tốt qua hội khỏe phù đổng cấp trường.

- Giáo viên thể dục trong giờ dạy cũng phải chú ý hướng dẫn học sinh chơi các trò chơi dân gian, vui khỏe, bổ ích, nhằm rèn luyện sức khỏe, tạo tinh thần đoàn kết thương yêu giữa học sinh với nhau, giảm các trò chơi bạo lực để dẫn đến đánh nhau trong và ngoài nhà trường.

6. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là đề án tiếng Anh; Chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn; Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy, học và quản lý giáo dục

6.1. Thực hiện có hiệu quả Đề án dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2021-2025, tập trung thực hiện thống nhất chương trình và các tài liệu dạy học theo qui định, thực hiện dạy học và kiểm tra tiếng Anh theo 4 kỹ năng phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Phát triển, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên tiếng Anh đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ hệ 10 năm nhằm nâng cao chất lượng môn tiếng Anh trong nhà trường.

6.2. Xây dựng câu lạc bộ tiếng Anh

Thành lập câu lạc bộ tiếng Anh vào đầu năm học; tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ tiếng Anh 1 lần/tháng. Nội dung, hình thức tổ chức do Tổ chuyên môn tiếng Anh quyết định và thực hiện.

6.3. Đẩy mạnh tin học hóa trong quản lý

Triển khai thực hiện đồng bộ các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử; Ứng dụng có hiệu quả CNTT và các thiết bị công nghệ, hỗ trợ tích cực cho các tiết dạy, sử dụng các phần mềm soạn giảng, ra đề kiểm tra,... Khai thác hiệu quả phòng máy vi tính; phát động giáo viên tham gia bài giảng e-learning; Sử dụng thư điện tử trong trao đổi thông tin, duy trì hoạt động trang website nhà trường.

6.4. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn

Tiếp tục thực hiện tốt Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng của Bộ GD&ĐT; Công văn số 2176/SGDĐT-GDTrH ngày 20/9/2017 về việc chỉ đạo tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường năm học 2017-2018 và các năm tiếp theo của Sở GD&ĐT tỉnh Sóc Trăng.

- **Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn 2 tuần/1lần; đổi mới nội dung hình thức sinh hoạt tổ theo hướng tập trung trao đổi thảo luận sâu những nội dung bài dạy, bồi dưỡng, phụ đạo.**

- **Tổ chức chuyên đề ở các tổ: Có ít nhất 2 chuyên đề/tổ/năm. Nội dung chuyên đề tập trung: Nâng cao chất lượng dạy và học; Công tác duy trì sĩ số học sinh (tổ chủ nhiệm); Nâng cao công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; Nâng cao các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.**

- **Tổ chức soạn giảng dạy học theo chủ đề theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh theo Công văn số 1938/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2018 của Sở GD&ĐT tỉnh Sóc Trăng.**

*** Các giải pháp**

- Từ lực lượng tạo nguồn những năm học trước, tổ chức lựa chọn những học sinh có năng khiếu, có học lực khá, giỏi đưa vào các đội tuyển cấp trường. Tổ chức ôn luyện, bồi dưỡng ngay từ đầu năm học (tuần học thứ 2) theo kế hoạch nhà trường;

- Trong quá trình ôn luyện, tổ chức cho học sinh thi thử và sàng lọc, chọn lựa lại những học sinh thật sự có khả năng tham gia đội tuyển dự thi cấp huyện;

- Tuyên dương, khen thưởng kịp thời những học sinh tham gia đạt giải;

- Chỉ đạo, phân công các tổ chuyên môn đăng ký tổ chức các chuyên đề để đảm bảo 1 chuyên đề/tổ/học kỳ. Nội dung chuyên đề phải được BGH nhà trường xét duyệt trước khi tổ chức, để đảm bảo nội dung đúng trọng tâm;

- Thành lập tổ chủ nhiệm, do Hiệu trưởng làm tổ trưởng tổ chủ nhiệm, phân công giáo viên chủ nhiệm không có học sinh giảm, viết chuyên đề về các giải pháp trong việc duy trì sĩ số học sinh, thảo luận, rút kinh nghiệm, nhằm hạn chế tối đa học sinh bỏ học.

7. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện có, trên cơ sở đó tham mưu với các cấp có thẩm quyền xây dựng mới hoặc cải tạo sửa chữa, nâng cấp ưu tiên cho các hạng mục công trình về phòng học, nhà vệ sinh, công trình nước sạch nhằm đảm bảo phục vụ cho chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

- Quản lý, khai thác hiệu quả CSVC và trang thiết bị dạy học sẵn có, phân công phân nhiệm người quản lý phụ trách, thường xuyên bảo trì tránh bị hư hỏng. Tăng cường CSVC để thực hiện việc dạy học 2 buổi/ngày đối với lớp 6,7 và hơn 6 buổi/tuần đối với lớp 8,9;

- Tranh thủ huy động các nguồn lực, đặc biệt là nguồn xã hội hóa để khắc phục những hạn chế, thiếu thốn về CSVC, trang thiết bị, đáp ứng đạt các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

8. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của cấp trên, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành lối sống tích cực, biết cách hoàn thiện bản thân, biết tổ chức cuộc sống cá nhân biết làm việc có kế hoạch, tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, có ý thức công dân... và tích cực tham gia các hoạt động xã hội;

- Nội dung tổ nhóm bộ môn, tổ chức cho học sinh trải nghiệm trong tiết học ngoài lớp: thực hành vẽ ngoài trời; Thực hành đo đạc ngoài trời; Thực hành chế tạo khoa học (tên lửa nước, đèn pin, kính vạn hoa, tiết học trên thư viện, Nghiên cứu khoa học kỹ thuật...);

- Tổ chức hoạt động tham quan học tập ngoài nhà trường vào tháng 01/2023 và các hoạt động hè 2023;

- Kiện toàn và đổi mới hình thức sinh hoạt Câu lạc bộ học thuật và các câu lạc bộ năng khiếu trong nhà trường nhằm giúp học sinh có nhiều sân chơi bổ ích, phát huy khả năng sáng tạo của từng cá nhân;

+ Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ vào sáng thứ hai hàng tuần và 01 tiết sinh hoạt cuối tuần tổng cộng 70 tiết;

+ Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo chủ đề:

Tháng 9: “An toàn giao thông và phòng chống ma túy học đường. Hình thức tổ chức: Sân khấu hóa. phối hợp với công an Thị trấn tổ chức tuyên truyền luật giao thông đường bộ.

Tháng 11: “Trường em sạch đẹp, an toàn”. Hình thức tổ chức: Tổ chức ngày hội vệ sinh học đường.

Tháng 12: “Uống nước nhớ nguồn”. Hình thức tổ chức: Học sinh viếng nghĩa trang liệt sĩ, nghe đại diện hội cựu chiến binh nói chuyện về truyền thống ngày quốc phòng toàn dân, nghe một số mẫu chuyện về cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Tháng 01/2022: Ngày hội bánh chưng xanh. Hình thức tổ chức: Học sinh trải nghiệm cách gói bánh chưng, nghe nói chuyện về ý nghĩa của ngày hội.

Tháng 4: “Ngày hội đọc sách”. Hình thức tổ chức: Thi kể chuyện theo sách, thi xếp sách theo mô hình.

Tháng 5: tổ chức 0hướng nghiệp phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

9. Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học; Đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

- Quan tâm sâu sát công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh theo nội dung Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ, phân công giáo viên tham gia tổ tư vấn có nhiệm vụ tư vấn tâm lý trong học đường; tăng cường an ninh, an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước, đảm bảo an toàn giao thông; xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục lành mạnh; đẩy mạnh thực hiện dân chủ, công khai, tăng cường nề nếp, kỷ cương trong nhà trường;

- Quan tâm thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp, tổ chức giảng dạy hướng nghiệp cho học sinh khối 9 đảm bảo đủ 1 tiết/tháng. Thường xuyên tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tham gia hội thi STTTNNĐ cấp huyện, tỉnh và các cuộc thi nghiên cứu khoa học khác, qua đó giáo dục học sinh tình yêu đối với nghề nghiệp, từ đó định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, xác định hướng đi đúng cho tương lai;

- Chủ động liên hệ với các trường trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề... báo cáo các bài hướng nghiệp cho học sinh để nâng cao hiệu quả giáo dục;

- Chỉ đạo Tổ, nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch tích hợp giáo dục hướng nghiệp qua từng bài dạy cụ thể nhằm giúp học sinh có những hiểu biết cơ bản về nghề nghiệp, yêu thích nghề nghiệp từ đó có động cơ học tập đúng đắn;

- Thành lập Ban hướng nghiệp nhà trường để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh, phân đầu ít nhất có 80% học sinh đỗ lớp 10 công lập, 20% được phân luồng vào các trường nghề, GDTX, tư thực...

10. Thi đua xây dựng Trường học thân thiện, Học sinh tích cực và xây dựng “Trường đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp và An toàn”

10.1. Xếp loại phong trào: Tốt

*** Các giải pháp**

- Huy động mọi nguồn lực để từng bước giải quyết những yếu kém về cơ sở vật chất sao cho mỗi lớp học, nhà vệ sinh đều sạch sẽ, sân trường nhiều cây xanh, bóng mát và hoa kiểng;

- Vận động CB, GV, NV ra sức thi đua “dạy tốt, học tốt”, không ngừng cải tiến phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giảng dạy, tạo môi trường thân thiện, gần gũi với học sinh. Phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc ở địa phương;

- Giáo viên nắm vững các phong tục, tập quán văn hóa của địa phương để có cách ứng xử giao tiếp phù hợp, xây dựng được sự tin cậy, thân thiện giữa nhà

trường với chính quyền, giữa nhà trường với nhân dân địa phương, giữa thầy cô giáo với học sinh, giữa học sinh với học sinh;

- Đội TNTP HCM tổ chức nhiều hoạt động vui chơi cho học sinh thông qua các hoạt động chủ điểm tháng, chú trọng sinh hoạt vừa học vừa chơi, nhằm tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong học sinh, giúp các em học tập tốt hơn, bản thân cảm thấy yêu trường, yêu lớp, mến bạn và kính trọng thầy cô;

- Tuyên truyền giáo dục học sinh thực hiện tốt các khẩu hiệu trong nhà trường “Thầy mẫu mực, trò chăm ngoan, trường khang trang, lớp thân thiện”, “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Tổ chức có hiệu quả phong trào “Xanh hóa lớp học” ở các lớp. Tuyên dương khen thưởng học kỳ và cuối năm đối với lớp thực hiện tốt phong trào;

- Quan tâm chăm lo học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn từ công tác xã hội hóa và các phong trào giúp nhau trong học tập và trong cuộc sống. Thực hiện tốt 3 đủ đối với học sinh (đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở).

10.2. Vận động học sinh tặng SGK cho nhà trường

Vận động sách giáo khoa cũ: 500 quyển.

*** Các hoạt động**

- Phát động phong trào đọc sách, biết giữ gìn sách vở cẩn thận, sạch đẹp bao bì tất cả các loại sách và tập. Biết yêu quý sách;

- Đảm bảo cho 100% học sinh nghèo mượn đủ sách giáo khoa để học;

- Tuyên truyền vận động học sinh khối 6,7 tặng sách cũ cho thư viện vào cuối năm học. Đồng thời tuyên dương khen thưởng cho học sinh có nhiều đóng góp vận động sách giáo khoa cho thư viện.

10.3. Vận động học bổng, xe đạp, tập viết,...cho học sinh nghèo

Vận động học bổng: 50 suất; Xe đạp: 5 chiếc; Tập: 10.000 quyển tập.

*** Các giải pháp**

- Phối hợp với hội liên hiệp phụ nữ xã, Hội khuyến học, Chi hội khuyến học, Ban đại diện CMHS vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ học bổng, xe đạp, quần áo, tập viết, gạo cho học sinh nghèo. Kịp thời giúp đỡ các em có điều kiện cấp sách đến trường, hạn chế học sinh bỏ học;

- Phát động mạnh mẽ phong trào xã hội hóa giáo dục trong toàn thể CB, GV, NV và phụ huynh học sinh nhà trường, cùng chăm lo cho giáo dục;

- Trân trọng mọi sự đóng góp của các nhà hảo tâm, ghi nhận vào sổ vàng và làm thư cảm ơn tri ân những tấm lòng vàng của các nhà hảo tâm;

- Đội tổ chức phong trào “Hũ gạo tình thương” trong học sinh.

11. Giáo dục thường xuyên

- Huy động học sinh ra lớp 8, 9 phổ cập: 20 học viên, đạt 100% kế hoạch;

- Đạt chuẩn PCGDTHCS năm 2022 mức độ 2; Trung tâm HTCD: Mở 15 lớp với 570 học viên; TTHTCD và CDHT được xếp loại khá trở lên.

*** Các giải pháp**

- Tham mưu với BCĐ PCGD-XMC thị trấn xây dựng kế hoạch về PCGD-XMC thị trấn năm 2022; Hội triển khai thực hiện trong giữa tháng 9; Tổ chức rà soát đối tượng phổ cập, lập danh sách vận động học sinh ra lớp. Duy trì tốt các lớp phổ cập đã mở.

- Tổ chức điều tra, cập nhật số liệu vào sổ phổ cập. Hoàn thành các loại hồ sơ PCGD-XMC năm 2022 vào đầu tháng 10.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động TTHTCD, CDHT cấp thị trấn; theo dõi, cập nhật số liệu việc mở các lớp học tại TTHTCD thị trấn Mỹ Xuyên.

12. Công tác công khai

- Thực hiện 03 công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và đào tạo, về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

*** Các giải pháp**

- Tổ chức công khai theo các nội dung sau:

- + Công khai cam kết và kết quả chất lượng đào tạo;
- + Công khai các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên;
- + Công khai các loại thu, chi tài chính.

- Thời gian công khai: Tháng 6 (cuối năm học) và tháng 9 (đầu năm học);

- Địa điểm công khai: Niêm yết tại bảng thông báo nhà trường.

13. Quản lý tài chính, tài sản

13.1. Thu quỹ học phí:

- Thực hiện theo Nghị quyết số: 13/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 về Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, năm học 2022-2023;

- Thực hiện theo các công văn hướng dẫn thu, chi học phí (dịch vụ giáo dục) cấp bù miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập và các hoạt động thu, chi dịch vụ khác năm học của Sở GD&ĐT tỉnh Sóc Trăng (Năm học 2022-2023 không tổ chức thu quỹ học phí đối với học sinh).

*** Các hoạt động**

- Xây dựng văn bản thông báo các khoản thu đầu năm học, niêm yết công khai tại đơn vị để học sinh và phụ huynh biết.

- Vận động tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, giờ sinh hoạt lớp và trong cuộc họp cha mẹ của học sinh đầu năm.

- Hướng dẫn học sinh lập các loại hồ sơ, thủ tục về chế độ miễn, giảm học phí; Hướng chế độ hỗ trợ chi phí học tập theo đúng qui định. Đồng thời cũng đôn đốc, nhắc nhở học sinh không phải đối tượng miễn giảm học phí thực hiện tốt nghĩa vụ theo qui định (*không thu quỹ HP năm học này*);

- Theo dõi, kiểm tra, báo cáo và công khai việc thu, chi quỹ học phí.

13.2. Quản lý tốt tài chính, tài sản trong nhà trường:

- Mở sổ theo dõi, việc thu chi quỹ ngân sách và các loại quỹ khác;

- Kiểm tra chặt chẽ việc thu, chi quỹ học phí trong nhà trường;

- Thực hiện tốt phần mềm Misa về quản lý tài chính, tài sản.

*** Các giải pháp**

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về quản lý tài chính, tài sản. Công khai minh bạch, rõ ràng, có đầy đủ hồ sơ, chứng từ trong thu, chi quỹ;

- Tổ chức kiểm kê tài sản hằng năm; Báo cáo tăng giảm tài sản đầy đủ, kịp thời; Tổ chức thanh lý tài sản và hồ sơ thanh lý tài sản;

- Giáo dục CB, GV, NV và học sinh nâng cao ý thức bảo quản, sử dụng tốt cơ sở vật chất nhà trường, sử dụng điện nước tiết kiệm, chống lãng phí;

- Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ về tài sản theo qui định.

14. Quản lý về hồ sơ nhà trường

Có đầy đủ các loại hồ sơ nhà trường, hồ sơ giáo viên theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2022 về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

*** Các giải pháp**

- Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ nhà trường theo Điều lệ trường. Sắp xếp quản lý hồ sơ ngăn nắp, khoa học, có tính hệ thống;

- Tổ chức kiểm tra hồ sơ giáo viên hàng tháng: Qui định tổ trưởng kiểm tra hồ sơ tổ viên 01 lần/tháng, sổ báo giảng 1 lần/tuần vào đầu tuần;

- Ban giám hiệu kiểm tra hồ sơ giáo viên theo học kỳ và đột xuất khi cần thiết. Riêng sổ đầu bài, sổ báo giảng, sổ gọi tên ghi điểm, sổ chủ nhiệm thì ban giám hiệu sẽ kiểm tra hàng tháng;

- Tổ chức đánh giá, xếp loại hồ sơ theo qui định, tổ chức rút kinh nghiệm và giải pháp khắc phục những hạn chế trong hồ sơ.

15. Thực hiện xã hội hóa giáo dục

15.1. Phối hợp giữa nhà trường và gia đình, nhằm tạo điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục

*** Các giải pháp**

- Tổ chức tuyên truyền mục đích, ý nghĩa công tác xã hội hóa giáo dục;

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, Ban đại diện CMHS để làm tốt công tác giáo dục. Thường xuyên tạo mối quan hệ gần gũi giữa nhà trường với Ban đại diện CMHS trong công tác xã hội hóa giáo dục;

- Vận động các nhà hảo tâm, mạnh thường quân và giáo viên xây dựng quỹ chi hội khuyến học, dành để khen thưởng những học sinh nghèo hiếu học.

15.2. Phối hợp giữa nhà trường và Ban đại diện CMHS, vận động Cha mẹ đóng góp quỹ hội

- Quỹ Ban đại diện CMHS: 100.000.000đ/năm học.

*** Các giải pháp**

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011, về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS; Tổ chức tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, trách nhiệm của BĐDCMHS trong việc tham gia các hoạt động giáo dục trong nhà trường;

- Phối hợp với BĐDCMHS, thống nhất kế hoạch hoạt động năm học, triển khai trong cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh của các lớp đầu năm học. Ban đại diện CMHS đứng ra vận động phụ huynh đóng góp quỹ hội.

15.3. Vận động Quỹ khuyến học, khuyến tài

- Vận động cha mẹ học sinh đóng góp tự nguyện: 100.000 đ/người/năm.

*** Các giải pháp**

- GVCN các lớp tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa công tác khuyến học, khuyến tài; phối hợp với Ban đại diện CMHS tuyên truyền vận động cha mẹ học sinh đóng góp quỹ trên tinh thần tự nguyện;

- Quỹ khuyến học, khuyến tài dùng để khen thưởng cho học sinh đạt giải các cuộc từ cấp huyện trở lên,...; học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi toàn cấp, học sinh xuất sắc, học sinh giỏi toàn khối; giáo viên có công trạng bồi dưỡng huấn luyện học sinh đạt giải các cuộc thi,...v.v.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động năm học 2022-2023 của nhà trường. Đề nghị tất cả CB, GV, NV nhà trường thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì khó khăn, vướng mắc, cần phản ánh kịp thời về BGH nhà trường để phối hợp giải quyết./.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thanh Tạng